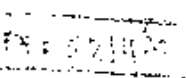
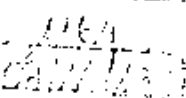


*

Số 01- HD/UBKTTU

HƯỚNG DẪN

 công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của chi bộ

 - Căn cứ Điều lệ Đảng:

- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIX, nhiệm kỳ 2015-2020.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của chi bộ như sau:

A. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Điều lệ Đảng quy định: Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng. Tổ chức đảng phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát. Chi bộ là tổ chức đảng trực tiếp lãnh đạo, quản lý, giáo dục đảng viên, do đó chi bộ phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát.

2. Công tác kiểm tra của chi bộ là việc chi bộ xem xét, đánh giá, kết luận về ưu điểm, khuyết điểm hoặc vi phạm của đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Công tác giám sát của chi bộ là việc chi bộ quan sát, theo dõi, xem xét, đánh giá hoạt động nhằm kịp thời tác động để đảng viên được giám sát chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Chi bộ tiến hành công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát huy ưu điểm, chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, cảnh báo, phòng ngừa, xử lý vi phạm, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ, chất lượng đội ngũ đảng viên, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

5. Việc kiểm tra, giám sát của chi bộ phải công khai, dân chủ, khách quan, thận trọng, chặt chẽ, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

6. Chỉ bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo hướng dẫn này bao gồm: chỉ bộ cơ sở; chỉ bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; chỉ bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận.

B. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CHỈ BỘ

I. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Chỉ bộ lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát thông qua:

- Triển khai, quán triệt Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và hằng năm.

- Phân công cấp ủy viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát (chỉ bộ không lập ủy ban kiểm tra; tập thể cấp ủy, chỉ bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và phân công 1 cấp ủy viên phụ trách. Ngoài ra, có thể lựa chọn phân công một số đảng viên giúp đồng chí cấp ủy viên phụ trách làm công tác kiểm tra, giám sát).

- Đề xuất với cấp có thẩm quyền về những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Hằng năm, chỉ bộ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát đối với đảng viên trong chỉ bộ

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng của chỉ bộ, căn cứ chức trách, nhiệm vụ được giao của từng đảng viên và qua công tác quản lý, theo dõi đảng viên, chỉ ủy hoặc bí thư chỉ bộ (nơi không có chỉ ủy) xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát đối với đảng viên trong chỉ bộ để tổ chức thực hiện. Chương trình kiểm tra, giám sát phải xác định nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát; thời gian và mốc thời gian kiểm tra, giám sát, phân công người thực hiện. Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của chỉ bộ phải được xây dựng hoàn thành trong tháng 12 của năm trước và phải thông báo cho đảng viên được kiểm tra, giám sát biết và gửi tổ chức đảng cấp trên trực tiếp để theo dõi.

2. Kiểm tra chấp hành đối với đảng viên

2.1. Nội dung kiểm tra: Chỉ bộ kiểm tra đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Tập trung kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của chỉ bộ, nhiệm vụ do chỉ bộ phân công và việc thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm.

Đối với mỗi đảng viên, chỉ bộ có thể chọn một hoặc một số nội dung để kiểm tra, không nhất thiết phải kiểm tra tất cả các nội dung của nhiệm vụ đảng viên.

Đối với các đồng chí chi ủy viên, cấp ủy viên các cấp, đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý đang công tác, sinh hoạt tại chi bộ, ngoài việc kiểm tra những nội dung trên, cần kiểm tra về trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Trung ương.

2.2. Đối tượng kiểm tra: Chi bộ kiểm tra mọi đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ. Trước hết, tập trung kiểm tra các đồng chí chi ủy viên, cấp ủy viên các cấp, đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý đang công tác, sinh hoạt tại chi bộ, đảng viên công tác ở những lĩnh vực dễ phát sinh khuyết điểm, vi phạm.

2.3. Cách tiến hành kiểm tra

2.3.1. Bước chuẩn bị:

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát đầu năm của chi bộ, chi ủy hoặc đồng chí bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) có trách nhiệm thông báo cho đảng viên được kiểm tra về nội dung, thời gian kiểm tra chấp hành của chi bộ để đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra. Thời gian thông báo trước ít nhất 20 ngày tính đến ngày tiến hành kiểm tra (*nhên thông báo trong kỳ họp chi bộ liền kế trước khi được kiểm tra*).

- Đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra. Báo cáo tự kiểm tra cần nêu cụ thể ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có) đối với từng nội dung được kiểm tra, nguyên nhân khuyết điểm, vi phạm, biện pháp khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm; tự đánh giá theo 3 mức: “Chấp hành tốt” hoặc “Chấp hành chưa tốt” hoặc “Có vi phạm” về nội dung kiểm tra.

2.3.2. Bước kiểm tra:

Tại hội nghị chi bộ thường kỳ hằng tháng, chi bộ tiến hành kiểm tra đối với đảng viên:

- Đảng viên được kiểm tra đọc báo cáo tự kiểm tra.

- Chi bộ thảo luận, phân tích, góp ý về nội dung báo cáo tự kiểm tra của đảng viên được kiểm tra; yêu cầu đảng viên được kiểm tra giải trình về những nội dung còn chưa rõ hoặc chưa đầy đủ trong báo cáo tự kiểm tra.

- Đảng viên được kiểm tra tiếp thu và giải trình những ý kiến tham gia của chi bộ.

- Đồng chí chủ trì tổng hợp ý kiến tham gia của chi bộ, kết luận về ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có), nguyên nhân, biện pháp khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm của đảng viên được kiểm tra, lấy biểu quyết của chi bộ bằng hình thức giơ tay về kết luận kiểm tra. Nội dung kết luận của chi bộ được ghi đầy đủ, chính xác trong sổ ghi biên bản của chi bộ.

Trường hợp qua kiểm tra, nếu đảng viên được kiểm tra có nội dung chấp hành chưa tốt, có dấu hiệu vi phạm hoặc có vi phạm thì chi bộ tiến hành kiểm tra

hoặc đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền (theo phân cấp quản lý cán bộ) tiến hành kiểm tra làm rõ.

Trường hợp qua kiểm tra, chi bộ kết luận đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì chi bộ xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật (thực hiện theo quy trình xem xét, xử lý kỷ luật đảng).

2.3.3. Bước sau kiểm tra:

- Căn cứ vào kết luận kiểm tra của chi bộ, chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trích kết luận kiểm tra bằng văn bản để gửi cho đảng viên được kiểm tra và lưu hồ sơ kiểm tra.

- Chi ủy, chi bộ tiếp tục theo dõi giúp đỡ đảng viên phát huy ưu điểm, sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm (nếu có).

- Lưu trữ hồ sơ kiểm tra chấp hành (theo phụ lục số 1).

*** Lưu ý:**

- Số lượng đảng viên được kiểm tra chấp hành hằng năm của chi bộ do chi bộ quyết định nhưng phần đầu mỗi tháng kiểm tra từ 01 đến 02 đồng chí trở lên.

- Nếu chi bộ có từ 20 đảng viên trở lên và có lập tổ đảng thì việc kiểm tra được tiến hành tại tổ đảng. Cách tiến hành: Đảng viên đọc bản tự kiểm tra tại tổ đảng; tổ đảng tham gia, góp ý về ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có) của đảng viên được kiểm tra; tổng hợp ý kiến tham gia, góp ý của tổ đảng, báo cáo cho chi ủy để chi ủy báo cáo chi bộ thảo luận, kết luận.

3. Công tác giám sát

3.1. Nội dung giám sát

Chi bộ giám sát đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, việc kê khai tài sản đảng viên. Tập trung giám sát việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, thực hiện nhiệm vụ do chi bộ phân công và theo nhiệm vụ, tiêu chuẩn đảng viên; việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; việc thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm và giữ mối liên hệ với tổ chức đảng nơi cư trú.

3.2. Đối tượng giám sát

Chi bộ giám sát tất cả đảng viên trong chi bộ, kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý đang sinh hoạt tại chi bộ.

3.3. Cách tiến hành giám sát

Chi bộ chủ yếu thực hiện giám sát thường xuyên. Khi cần thiết thì thực hiện giám sát theo chuyên đề (đối với chi bộ có chi ủy, đồng đảng viên, có các tổ đảng trực thuộc, đảng viên sinh hoạt phân tán hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh).

3.3.1. Giám sát thường xuyên

Chi bộ thực hiện giám sát thường xuyên bằng phương pháp trực tiếp và gián tiếp.

3.3.1.1. Chi bộ giám sát trực tiếp bằng cách

a) Theo dõi, đôn đốc đảng viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Chi ủy viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, kết quả về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của đảng viên; trường hợp thấy đảng viên có thiếu sót, khuyết điểm thì đề nghị đảng viên khắc phục.

Nếu có vấn đề phức tạp, cần báo cáo giải trình thì chi ủy viên báo cáo chi ủy xem xét, đề nghị đảng viên đó làm báo cáo giải trình với chi ủy hoặc chi bộ.

- Qua xem xét, nếu vấn đề đã rõ thì chi ủy nhắc nhở, đề nghị đảng viên được giám sát khắc phục thiếu sót, khuyết điểm và báo cáo kết quả với chi bộ.

Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì chi ủy báo cáo chi bộ xem xét tại cuộc họp chi bộ như sau:

- + Nghe đảng viên được giám sát báo cáo;
- + Chi bộ thảo luận, góp ý cho đảng viên về những vấn đề liên quan;
- + Chủ trì cuộc họp thay mặt chi bộ nhận xét, đánh giá về nội dung giám sát, đề nghị đảng viên tiếp thu ý kiến góp ý và yêu cầu của chi bộ để khắc phục thiếu sót, khuyết điểm;
- + Chi ủy viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát theo dõi, giúp đỡ đảng viên được giám sát khắc phục thiếu sót, khuyết điểm và báo cáo kết quả giám sát với chi bộ.

(Nếu chi bộ không có chi ủy thì bí thư chi bộ phân công phó bí thư chi bộ thực hiện giám sát đảng viên theo trình tự, thủ tục nêu trên).

b) Kiểm điểm, tự phê bình và phê bình; bình xét, phân tích, đánh giá chất lượng đảng viên.

- Chi ủy, trước hết là bí thư chi bộ thường xuyên nắm tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ đảng viên, ưu điểm, khuyết điểm (nếu có) của đảng viên để phục vụ việc giám sát trực tiếp trong cuộc họp chi bộ.

Tại cuộc họp chi bộ:

1) Từng đảng viên báo cáo tự phê bình và phê bình về việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

+ Chi bộ tham gia góp ý cho từng đảng viên được giám sát về ưu điểm, khuyết điểm. Đảng bộ đánh giá (nếu có)

- Trường hợp có vấn đề cần làm rõ, chi bộ yêu cầu đảng viên báo cáo cụ thể để chi bộ xem xét, nhắc nhở đảng viên khắc phục thiếu sót, khuyết điểm (nếu có); nếu vẫn chưa rõ thì báo cáo cấp trên hoặc tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

+ Đảng viên tiếp thu ý kiến và yêu cầu của chi bộ; đề ra biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm.

+ Bí thư, phó bí thư hoặc chi ủy viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát theo dõi, giúp đỡ đảng viên khắc phục thiếu sót, khuyết điểm; báo cáo kết quả giám sát với chi bộ.

3.3.1.2. Chi bộ giám sát gián tiếp bằng cách

- Nghiên cứu các văn bản, báo cáo, thông báo kết luận về các cuộc kiểm tra, giám sát.

- Kết quả tự phê bình và phê bình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của đảng viên trong chi bộ.

- Ý kiến trao đổi, phản ánh, kiến nghị qua thanh tra, kiểm tra, giám sát của các tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội; phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng.

- Xem xét đơn tố cáo của đảng viên và quần chúng; khiếu nại của tổ chức, cá nhân đối với đảng viên.

3.3.2. Giám sát theo chuyên đề

a) *Bước chuẩn bị*: Chi bộ ban hành quyết định lập tổ giám sát chuyên đề (tổ giám sát có ít nhất là 02 đồng chí); kế hoạch giám sát chuyên đề (kèm theo quyết định giám sát) và nội dung gợi ý đảng viên báo cáo giải trình về nội dung giám sát.

b) *Bước giám sát*:

- Đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ và tổ giám sát triển khai quyết định, kế hoạch giám sát cho đảng viên (*trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giám sát*), yêu cầu đảng viên làm báo cáo giải trình về nội dung giám sát, thống nhất lịch trình giám sát.

- Tổ giám sát nhận, nghiên cứu báo cáo giải trình của đảng viên được giám sát và các tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát; làm việc với tổ chức, cá nhân (khi cần thiết thì được thẩm tra, xác minh); dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

- Chi bộ tổ chức hội nghị chi bộ:

+ Chủ trì hội nghị chi bộ quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung hội nghị.

+ Đảng viên được giám sát báo cáo giải trình về nội dung giám sát.

+ Chi bộ thảo luận, góp ý về kết quả giám sát;

+ Chủ trì nhận xét, đánh giá ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân, biện pháp khắc phục khuyết điểm của đảng viên được giám sát; yêu cầu đảng viên được giám sát tiếp thu ý kiến tham gia của chi bộ để thực hiện, sửa chữa, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm (nếu có);

c) Bước sau giám sát:

- Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết quả giám sát trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, gửi thông báo cho đảng viên được giám sát và báo cáo tổ chức đảng cấp trên.

- Yêu cầu đảng viên được giám sát sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm và khắc phục hậu quả (nếu có).

- Nếu phát hiện đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì chi bộ kiểm tra hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

- Lập và lưu trữ hồ sơ giám sát (theo phụ lục số 2).

** Lưu ý*

- Chi bộ không giám sát đảng viên thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao, trừ khi được ủy quyền. Nhiệm vụ cấp trên giao là công việc do tổ chức đảng cấp trên hoặc lãnh đạo, thủ trưởng cấp trên có thẩm quyền giao trực tiếp cho đảng viên không thuộc nhiệm vụ chuyên môn được giao và nhiệm vụ do chi bộ giao thường xuyên (theo quy chế làm việc hoặc theo chức trách, nhiệm vụ đã quy định).

- Chi có cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên được quyền giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên; tổ chức đảng cấp dưới không được giám sát tổ chức đảng cấp trên; đảng viên thực hiện việc giám sát theo sự phân công của chi bộ.

- Khi tiến hành giám sát phải thực hiện đúng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, phương pháp công tác đảng, kết hợp chặt chẽ với giám sát của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng nhân dân.

- Trường hợp phát hiện đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì chi bộ tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra.

- Thời gian giám sát đối với mỗi đảng viên không quá 20 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt tổ giám sát có thể gia hạn thời gian giám sát nhưng thời gian gia hạn không quá 06 ngày làm việc.

4. Chi bộ thực hiện kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo khi thật sự cần thiết

4.1. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

Khi chi bộ có những thông tin, tài liệu về đảng viên trong chi bộ mà khi

xã hội, với chính sách, pháp luật của Nhà nước có căn cứ cho thấy đảng viên không tuân theo, không làm hoặc làm trái, thì chi bộ quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên.

4.1.1. Nội dung kiểm tra: Chi bộ chỉ kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ chi bộ giao, nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao) và dấu hiệu vi phạm về đạo đức, lối sống.

4.1.2. Đối tượng kiểm tra: Đảng viên trong chi bộ.

4.1.3. Cách tiến hành:

a) Bước chuẩn bị: Chi bộ ban hành quyết định lập tổ kiểm tra (tổ kiểm tra ít nhất là 02 đồng chí); kế hoạch kiểm tra (kèm theo quyết định kiểm tra) và nội dung gợi ý đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình về dấu hiệu vi phạm.

b) Bước kiểm tra:

- Đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ và tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra cho đảng viên được kiểm tra, yêu cầu đảng viên làm báo cáo giải trình, thống nhất lịch trình kiểm tra.

- Tổ kiểm tra nhận, nghiên cứu báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra, các tài liệu, chứng cứ có liên quan nội dung kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh; chuẩn bị báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

- Chi bộ tổ chức hội nghị đề tiến hành kiểm tra: Chủ trì hội nghị quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung hội nghị. Đảng viên được kiểm tra báo cáo giải trình. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh. Chi bộ thảo luận, phân tích, kết luận đảng viên có hay không có vi phạm; nếu có vi phạm thì chỉ rõ tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm; nếu vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì chi bộ thực hiện quy trình xử lý kỷ luật đối với đảng viên theo thẩm quyền.

c) Bước sau kiểm tra:

- Căn cứ vào kết luận kiểm tra của chi bộ, chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trích kết luận kiểm tra bằng văn bản để thông báo cho đảng viên được kiểm tra và lưu hồ sơ kiểm tra.

- Chi ủy, chi bộ báo cáo tổ chức đảng cấp trên và tiếp tục theo dõi giúp đỡ đảng viên sửa chữa khuyết điểm, vi phạm (nếu có).

- Tổ kiểm tra hoàn chỉnh hồ sơ và lưu hồ sơ kiểm tra tại chi bộ (*theo phụ lục số 3*).

*** Lưu ý:**

- Đối với cấp ủy viên, đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, hoặc đảng viên có dấu hiệu vi phạm trong việc

cấp ủy viên hoặc quản lý đảng viên đó theo quy chế phân cấp quản lý cán bộ để xem xét, chỉ đạo kiểm tra theo thẩm quyền.

- Đối với chi bộ chỉ có 3 đảng viên, nhưng đã có 02 đảng viên có dấu hiệu vi phạm cần phải tiến hành kiểm tra, thì đồng chí bí thư báo cáo cho tổ chức đảng cấp trên xem xét, kiểm tra.

4.2. Giải quyết tố cáo đối với đảng viên

Khi công dân, đảng viên báo cáo trực tiếp hoặc có đơn tố cáo gửi cho chi bộ hoặc cho người có trách nhiệm của chi bộ (bí thư, phó bí thư, chỉ ủy viên) biết về hành vi của đảng viên mà người tố cáo cho là có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức hoặc cá nhân thì chi bộ xem xét, quyết định giải quyết tố cáo đối với đảng viên.

4.2.1. Nội dung: Giải quyết những nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; về nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất đạo đức, lối sống của đảng viên.

4.2.2. Đối tượng: Đảng viên trong chi bộ.

4.2.3. Cách tiến hành:

a) Bước chuẩn bị: Căn cứ đơn tố cáo và kết quả làm việc với người tố cáo chi bộ ban hành quyết định lập tổ giải quyết tố cáo (có từ 02 đồng chí trở lên); kế hoạch giải quyết tố cáo (kèm theo quyết định) và nội dung gợi ý đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình.

b) Bước kiểm tra:

- Đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có cấp ủy) hoặc bí thư chi bộ và tổ giải quyết tố cáo triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo cho đảng viên bị tố cáo, yêu cầu đảng viên bị tố cáo làm báo cáo giải trình về nội dung tố cáo, thống nhất lịch trình giải quyết tố cáo.

- Tổ kiểm tra nhận, nghiên cứu báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra, các tài liệu chứng cứ có liên quan nội dung kiểm tra, tiến hành thẩm tra, xác minh, chuẩn bị báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

- Chi bộ tổ chức hội nghị để tiến hành xem xét, kết luận: Chủ trì hội nghị quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung hội nghị. Đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình về nội dung tố cáo. Tổ giải quyết tố cáo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh giải quyết tố cáo. Chi bộ thảo luận, phân tích, kết luận về từng nội dung tố cáo (tố cáo đúng, tố cáo đúng một phần, tố cáo không đúng hoặc chưa đủ cơ sở kết luận); nêu tổ đúng và có vi phạm thì chỉ rõ tính chất, mức

độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm; nếu vi phạm đến mức phải xử lý thì chỉ bộ thực hiện quy trình xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên theo thẩm quyền.

c) Bước sau kiểm tra:

- Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo, dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo trình bí thư hoặc phó bí thư chỉ bộ ký; thông báo cho người tố cáo bằng hình thức thích hợp (thường là bằng lời nói).

- Chỉ bộ báo cáo tổ chức đảng cấp trên và tiếp tục theo dõi, giúp đỡ đảng viên sửa chữa khuyết điểm, vi phạm (nếu có).

- Hoàn chỉnh và lưu hồ sơ giải quyết tố cáo (theo phụ lục số 4)

*** Lưu ý:**

- Trường hợp cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin hoặc báo cáo cho chỉ bộ về hành vi vi phạm của đảng viên thì không phải là tố cáo. Trong trường hợp này, chỉ bộ xem xét, nắm tình hình, nếu thấy có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm theo thẩm quyền.

- Khi nhận được đơn tố cáo thì chỉ ủy (hoặc đồng chí bí thư chỉ bộ và đồng chí phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chỉ bộ đối với chỉ bộ không có chỉ ủy) làm việc với người tố cáo để xác định đơn tố cáo, nội dung tố cáo, trách nhiệm của người tố cáo. Chỉ bộ phải bảo đảm bí mật cho người tố cáo. Không để người bị tố cáo chủ trì giải quyết tố cáo đối với mình. Không để người tố cáo hoặc người có liên quan đến tố cáo giải quyết tố cáo.

- Trường hợp người tố cáo xin rút nội dung tố cáo thì chỉ bộ không xem xét, giải quyết nội dung tố cáo đó, trừ trường hợp bị đe dọa, ép buộc, mua chuộc.

- Chỉ bộ không xem xét, giải quyết những đơn thư tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ và những tố cáo có ký tên đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc; đơn tố cáo có ký tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo có tên nhưng nội dung trong đơn không chứa đựng, phản ánh nội dung tố cáo đối với đảng viên; đơn tố cáo không phải bản do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có từ 2 người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự.

- Thời hạn giải quyết tố cáo là 90 ngày làm việc kể từ khi chỉ bộ nhận được đơn tố cáo; được một lần gia hạn thời gian giải quyết nhưng không quá 30 ngày làm việc kể từ khi hết hạn 90 ngày và phải thông báo cho người tố cáo biết.

- Chỉ bộ giải quyết tố cáo đối với đảng viên theo phân cấp quản lý cán bộ. Những đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý hoặc những nội dung tố cáo mà chỉ bộ chưa đủ điều kiện xem xét thì báo cáo, kiến nghị tổ chức đảng cấp trên xem xét, giải quyết hoặc đề nghị cơ quan nhà nước, cơ quan pháp luật có thẩm quyền giải quyết.

- Khi công dân, đảng viên tố cáo trực tiếp thì phải lập biên bản ghi rõ họ tên người tố cáo, họ tên đảng viên bị tố cáo, nội dung tố cáo và yêu cầu người tố cáo ký tên hoặc điểm chỉ vào biên bản.

III. XEM XÉT, KỶ LUẬT ĐẢNG VIÊN TRONG CHI BỘ

Chi bộ có thẩm quyền quyết định khiển trách, cảnh cáo đối với đảng viên trong chi bộ (kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý) vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ do cấp trên giao). Nếu phải xử lý kỷ luật cao hơn, chi bộ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Khi đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền chi bộ quyết định thì chi bộ phải tiến hành xem xét, thi hành kỷ luật theo thẩm quyền. Việc xem xét, thi hành kỷ luật của chi bộ được tiến hành theo trình tự như sau:

- Chi bộ ban hành quyết định lập tổ kiểm tra và kế hoạch kiểm tra (kèm theo quyết định kiểm tra) xem xét, xử lý kỷ luật và nội dung yêu cầu đảng viên vi phạm làm bản kiểm điểm.

Nếu qua giải quyết tố cáo hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm kết luận đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì chi bộ ban hành kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên, chi bộ không ban hành quyết định lập tổ kiểm tra mới mà sử dụng tổ kiểm tra giải quyết tố cáo hoặc tổ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để tiến hành kiểm tra xem xét, thi hành kỷ luật.

- Đại diện cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có chi ủy) hoặc bí thư chi bộ và tổ kiểm tra gặp đảng viên vi phạm để triển khai quyết định, kế hoạch; yêu cầu, hướng dẫn đảng viên vi phạm chuẩn bị bản tự kiểm điểm; thống nhất lịch trình kiểm tra xem xét, xử lý kỷ luật (có biên bản làm việc).

- Đảng viên vi phạm làm bản kiểm điểm (nêu rõ nội dung, tính chất, mức độ, nguyên nhân, tác hại của vi phạm, tự nhận hình thức kỷ luật) và gửi cho tổ kiểm tra.

- Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh những nội dung cần thiết; chuẩn bị báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

- Trước khi tổ chức họp chi bộ, đại diện chi ủy (nếu có chi ủy) hoặc đồng chí bí thư chi bộ và tổ kiểm tra làm việc với đảng viên vi phạm để nghe đảng viên trình bày ý kiến (có biên bản làm việc).

- Tổ chức hội nghị chi bộ để xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Đảng viên vi phạm trình bày bản tự kiểm điểm. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh. Chi bộ thảo luận, kết luận về nội dung, mức độ, tính chất, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (nếu có) và biểu quyết hình thức kỷ luật (bằng phiếu kín). Nếu kết quả biểu quyết đủ số phiếu cho một hình thức kỷ luật (khiển trách hoặc cảnh cáo) thì quyết định kỷ luật của chi bộ có hiệu lực. Trường hợp cần phải đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý cao hơn thì chi bộ lập biên bản đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý cao hơn. Trường hợp đảng viên vi phạm bị xử lý cao hơn thì chi bộ lập biên bản làm việc với đảng viên vi phạm để triển khai quyết định, kế hoạch; yêu cầu, hướng dẫn đảng viên vi phạm chuẩn bị bản tự kiểm điểm; thống nhất lịch trình kiểm tra xem xét, xử lý kỷ luật (có biên bản làm việc).

vòng 10 ngày, chỉ ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) ban hành quyết định kỷ luật giao cho đảng viên bị kỷ luật, báo cáo cấp trên và lưu hồ sơ. Quyết định kỷ luật của chi bộ (trong đảng bộ bộ phận, trong đảng bộ cơ sở) được đóng dấu của đảng ủy cơ sở vào phía trên, góc trái của văn bản.

- Tổ chức công bố và giao quyết định kỷ luật cho đảng viên (lập biên bản công bố và giao quyết định kỷ luật).

- Trường hợp đảng viên vi phạm từ chối kiểm điểm hoặc bị tạm giam thì chi bộ vẫn tiến hành xem xét, xử lý kỷ luật. Trường hợp đảng viên bị kỷ luật từ chối không nhận quyết định kỷ luật thì ghi vào biên bản, quyết định kỷ luật vẫn có hiệu lực thi hành.

- Báo cáo việc thi hành kỷ luật lên cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên; lập và lưu trữ hồ sơ kỷ luật; đôn đốc việc chấp hành quyết định kỷ luật; giúp đỡ đảng viên bị thi hành kỷ luật sửa chữa khuyết điểm, vi phạm.

Hồ sơ kỷ luật đảng viên (theo phụ lục số 5).

- Nếu chi bộ biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật cách chức hoặc khai trừ đối với đảng viên vi phạm thì cấp ủy hoặc bí thư chi bộ hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo lên tổ chức đảng cấp trên để xem xét, thi hành kỷ luật theo thẩm quyền.

* Lưu ý:

- Quyết định kỷ luật khiển trách, cảnh cáo của chi bộ đối với cấp ủy viên các cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý phải báo cáo lên cấp ủy mà đảng viên đó là thành viên và cấp ủy, ủy ban kiểm tra của cấp ủy quản lý cán bộ đó.

- Đối với cấp ủy viên các cấp sinh hoạt tại chi bộ, từ cấp ủy viên đảng ủy cơ sở cho đến Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý, nếu vi phạm nhiệm vụ do cấp trên giao phải áp dụng hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên thì chi bộ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Nếu đảng viên vi phạm kỷ luật có lý do chính đáng không thể trực tiếp kiểm điểm trước chi bộ thì phải báo cáo bằng văn bản và nghiêm chỉnh chấp hành quyết định kỷ luật của cấp có thẩm quyền. Nếu từ chối kiểm điểm thì chi bộ vẫn tiến hành xem xét, xử lý.

- Sau khi xem xét, kết luận, chi bộ phải biểu quyết quyết định hoặc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật cụ thể bằng phiếu kín. Nếu kết quả biểu quyết không kỷ luật thì phải báo cáo tổ chức đảng cấp trên. Trường hợp kết quả biểu quyết quyết định các hình thức kỷ luật cụ thể mà không có hình thức kỷ luật nào đủ đa số phiếu theo quy định, thì cộng dồn số phiếu từ hình thức kỷ luật cao nhất xuống đến hình thức kỷ luật liền kề thấp hơn, đến hình thức kỷ luật nào mà kết quả có đủ đa số phiếu theo quy định thì lấy hình thức kỷ luật đó để quyết định.

Trường hợp đã cộng dồn phiếu nhưng không có hình thức kỷ luật nào đủ

với tổng số đảng viên chính thức của chi bộ, trừ số đảng viên đã được giới thiệu sinh hoạt tạm thời ở đảng bộ khác và đảng viên được miễn sinh hoạt đảng không có mặt ở hội nghị - nếu đảng viên đó có mặt ở hội nghị, tham gia biểu quyết thì vẫn tính) thì chi bộ báo cáo đầy đủ hồ sơ để tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên xem xét, quyết định. Quyết định của cấp có thẩm quyền phải được chấp hành nghiêm chỉnh. Không cộng dồn phiếu đối với việc biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật.

- Đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật đều phải xử lý kỷ luật nghiêm minh, không có ngoại lệ; vi phạm đến mức khai trừ thì phải đề nghị khai trừ, không áp dụng biện pháp xóa tên, không chấp nhận việc xin ra khỏi Đảng; cấp ủy viên vi phạm đến mức cách chức thì phải đề nghị cách chức, không đề nghị thôi giữ chức; đảng viên dự bị vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì áp dụng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo, không đủ tư cách thì đề nghị xóa tên trong danh sách đảng viên.

- Đảng viên vi phạm đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức, bị ốm điều trị nội trú tại bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên có xác nhận thì chưa xem xét, xử lý kỷ luật.

- Trường hợp chi bộ chỉ có bí thư, nếu bí thư chi bộ bị xử lý kỷ luật thuộc thẩm quyền của chi bộ thì bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp để cử đại diện chủ trì hội nghị xem xét, kỷ luật. Sau khi biểu quyết kỷ luật, chậm nhất 5 ngày, chi bộ báo cáo kết quả đề tổ chức đảng có thẩm quyền ra quyết định kỷ luật.

- Trường hợp tất cả cấp ủy viên của chi bộ đều bị thi hành kỷ luật thì chi bộ báo cáo đề tổ chức đảng có thẩm quyền cấp trên quyết định.

- Trường hợp đảng viên vi phạm khi thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao hoặc nội dung vi phạm liên quan đến bí mật của Đảng, Nhà nước mà chi bộ không biết; đảng viên vi phạm trước khi chuyển sinh hoạt đến chi bộ; đảng viên vi phạm trong cùng một vụ án có liên quan nhiều cấp, nhiều người... thì do cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời tại chi bộ vi phạm kỷ luật, nếu thuộc thẩm quyền của chi bộ, thì chi bộ xem xét, xử lý kỷ luật tới mức cảnh cáo. Sau khi xử lý kỷ luật phải thông báo bằng văn bản cho cấp ủy nơi đảng viên sinh hoạt chính thức biết.

Trường hợp phải xử lý ở mức cao hơn, chi bộ báo cáo cho đảng ủy đề đảng ủy thông báo bằng văn bản về nội dung, tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân vi phạm để cấp ủy nơi quản lý chính thức đảng viên đó xem xét, xử lý kỷ luật (nếu là chi bộ cơ sở thì báo cáo cho cấp ủy cấp trên trực tiếp); đồng thời báo cáo với cấp ủy cấp trên của tổ chức đảng nơi quản lý chính thức đảng viên đó biết và chỉ đạo việc xử lý.

Trường hợp đảng viên có vi phạm ở tổ chức đảng chính thức, sau khi chuyển sinh hoạt đảng tạm thời mới bị phát hiện thì do cấp ủy quản lý chính thức đảng viên đó xem xét, quyết định.

- Trường hợp đảng viên không đồng ý với quyết định kỷ luật của chi bộ, thì đảng viên có quyền gởi đơn khiếu nại kỷ luật đảng đến tổ chức đảng cấp trên để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi chi bộ công bố quyết định kỷ luật.

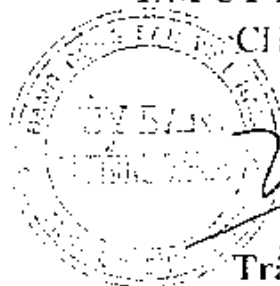
- Hồ sơ kỷ luật của chi bộ cơ sở được lưu tại chi bộ. Hồ sơ kỷ luật của chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận hoặc đảng bộ cơ sở được lưu tại đảng ủy cơ sở.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay cho các hướng dẫn trước đây về thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ban hành. Quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo để Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (báo cáo);
- Vụ 5 UBKTTW (báo cáo);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo);
- Huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- UBKT huyện ủy, thành ủy, thị ủy đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy viên UBKT Tỉnh ủy;

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Trần Văn Thọ

HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

Sao lục

Số 146-BS/HU

Tuy Phước, ngày 08 tháng 11 năm 2017

Nơi nhận:

- Các đ/c HU;
- Các Ban của HU;
- Các TCCSD trực thuộc HU;
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHUYÊN VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Dũng

Phụ lục 1: Hồ sơ kiểm tra đảng viên chấp hành, gồm:

- Chương trình kiểm tra, giám sát đầu năm của chi bộ.
- Bản tự kiểm tra của đảng viên.
- Nội dung gợi ý kiểm tra của chi ủy hoặc của bí thư chi bộ (nếu có).
- Các tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra (nếu có).
- Kết luận kiểm tra của chi bộ.

Phụ lục 2: Hồ sơ giám sát chuyên đề đối với đảng viên, gồm:

- Quyết định giám sát đối với đảng viên.
- Kế hoạch giám sát.
- Báo cáo giải trình của đảng viên được giám sát.
- Báo cáo kết quả giám sát của tổ giám sát.
- Các tài liệu liên quan đến nội dung giám sát (nếu có).
- Thông báo kết quả giám sát của chi bộ.

Phụ lục 3: Hồ sơ kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, gồm:

- Quyết định kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.
- Kế hoạch kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm (kèm theo nội dung gợi ý báo cáo giải trình).
- Báo cáo giải trình của đảng viên được kiểm tra.
- Báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh của tổ kiểm tra.
- Các văn bản thẩm tra, xác minh.
- Trích biên bản họp chi bộ.
- Thông báo kết luận kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của chi bộ.

Phụ lục 4: Hồ sơ giải quyết tố cáo, gồm:

- Biên bản ghi lời tố cáo (trường hợp không có đơn).
- Đơn tố cáo.
- Biên bản làm việc với người tố cáo để xác nhận nội dung đơn.
- Quyết định giải quyết tố cáo.
- Kế hoạch giải quyết tố cáo của chi bộ (kèm theo nội dung gợi ý báo cáo giải trình).
- Báo cáo giải trình của đảng viên có đơn tố cáo.
- Báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.
- Các văn bản thẩm tra, xác minh (nếu có).
- Thông báo kết luận giải quyết tố cáo của chi bộ.

Biên bản thông báo kết quả giải quyết tố cáo cho người tố cáo

Phụ lục 5: Hồ sơ kỷ luật đảng viên, gồm:

- Quyết định xem xét, xử lý kỷ luật.
- Kế hoạch xem xét, xử lý kỷ luật và nội dung yêu cầu đảng viên vi phạm kiểm điểm của chi bộ.
- Báo cáo tự kiểm điểm của đảng viên vi phạm.
- Báo cáo thẩm tra, xác minh của tổ kiểm tra.
- Tài liệu thẩm tra, xác minh của tổ (nếu có).
- Biên bản làm việc với đảng viên vi phạm trước khi chi bộ họp, xem xét.
- Phiếu biểu quyết hình thức kỷ luật.
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.
- Biên bản họp chi bộ.
- Quyết định thi hành kỷ luật của chi bộ.
- Biên bản giao quyết định kỷ luật (trường hợp đảng viên vi phạm vắng mặt trong hội nghị chi bộ xem xét, xử lý kỷ luật).

* Báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật của chi bộ (báo cáo cho tổ chức đảng có thẩm quyền), nếu hình thức đề nghị thi hành kỷ luật vượt thẩm quyền của chi bộ (nếu thực hiện bước này thì không có quyết định thi hành kỷ luật và biên bản giao quyết định kỷ luật).

DANH MỤC

Hệ thống mẫu văn bản nghiệp vụ về công tác

kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của chi bộ

(ban hành kèm theo Hướng dẫn số 01 - HD/UBKITU ngày 25/10/2017 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy)

TT	Tên mẫu văn bản	Ký hiệu mẫu
I	CHƯƠNG TRÌNH KIỂM TRA, GIÁM SÁT HÀNG NĂM	1
II	KIỂM TRA CHẤP HÀNH	
1	Bản tự kiểm tra đảng viên chấp hành	2
2	Kết luận kiểm tra đảng viên chấp hành	3
III	GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ	
1	Quyết định giám sát	4
2	Kế hoạch giám sát	5
3	Gợi ý báo cáo giám sát	6
4	Báo cáo kết quả giám sát	7
5	Thông báo kết quả giám sát	8
IV	KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM	
1	Quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	9
2	Kế hoạch kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	10
3	Báo cáo giải trình cho đảng viên được kiểm tra	11
4	Báo cáo kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	12
5	Thông báo kết luận kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	13
V	GIẢI QUYẾT TỔ CÁO	
1	Quyết định giải quyết tố cáo	14
2	Kế hoạch giải quyết tố cáo	15
3	Gợi ý báo cáo giải trình cho đảng viên bị tố cáo	16
4	Báo cáo kết quả giải quyết tố cáo	17
5	Thông báo kết luận giải quyết tố cáo	18
6	Biên bản thông báo kết luận cho người tố cáo	19

VI	THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG	
1	Quyết định xem xét, thi hành kỷ luật đảng	20
2	Kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đảng	21
3	Gợi ý báo cáo tự kiểm điểm cho đảng viên vi phạm	22
4	Báo cáo kết quả xem xét, thi hành kỷ luật đảng	23
5	Quyết định thi hành kỷ luật đảng	24
6	Biên bản giao quyết định kỷ luật của chi bộ cho đảng viên	25
7	Báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật	26
8	Phiếu biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật	27
9	Phiếu biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật	28

ĐẢNG BỘ.....

CHI BỘ.....

*

Số - CT/ CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ...tháng ... năm

CHƯƠNG TRÌNH

kiểm tra, giám sát năm.....

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của chi bộ nhiệm kỳ
 - Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Chi bộ,nhiệm kỳ.....;
- Chi bộ.....xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm.....như sau:

1- Kiểm tra đảng viên chấp hành tại chi bộ

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Nội dung kiểm tra	Tháng kiểm tra				
				3	4	5	6	...
1	Nguyễn Văn A	Bí thư chi bộ....					X	
2								
...								
...								

* Ngoài những nội dung kiểm tra nêu trên, nếu cần phải kiểm tra thêm nội dung khác thì chi ủy (bí thư chi bộ) sẽ thông báo cho đảng viên được kiểm tra trước khi tiến hành kiểm tra.

Thời gian kiểm tra: Chi bộ nên tiến hành kiểm tra bắt đầu từ cuối quý I và kết thúc trong quý III của năm.

2. Giám sát đối với đảng viên**2.1. Giám sát thường xuyên**

- Chi ủy giám sát thường xuyên đối với tất cả đảng viên trong chi bộ về việc..... (ghi nội dung giám sát).
- Phân công đồng chí.... (ghi họ và tên, chức vụ của đảng viên được phân công giám sát) giám sát thường xuyên đối với đồng chí.... (họ và tên, chức vụ

2.2. Giám sát chuyên đề (nếu có)

- Giám sát chuyên đề đối với đồng chí... (ghi họ và tên, chức vụ của đảng viên được giám sát) về việc ... (ghi nội dung giám sát). Thời gian tiến hành giám sát vào tháng..., năm....

- Giám sát chuyên đề đối với đồng chí....

(Có quyết định, kế hoạch giám sát riêng).

3. Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo đối với đảng viên

(Có quyết định và kế hoạch kiểm tra riêng khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm hoặc khi có tố cáo đối với đảng viên thuộc thẩm quyền kiểm tra của chi bộ).

4. Xem xét, xử lý, đề nghị xử lý kỷ luật đối với đảng viên vi phạm

(Có quyết định và kế hoạch kiểm tra riêng khi có đảng viên vi phạm)

* Phương pháp tiến hành kiểm tra, giám sát thực hiện theo Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

5. Một số công tác khác

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, kịp thời các văn bản của tổ chức đảng cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của tổ chức đảng cấp trên.

3.....

Căn cứ nội dung chương trình kiểm tra, giám sát của Chi bộ các đồng chí cấp ủy viên và đảng viên được phân công trong phạm vi trách nhiệm của mình, chuẩn bị các văn bản, quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát trình cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có chi ủy) hoặc Bí thư chi bộ xem xét, ban hành theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo cấp ủy chi bộ (nếu chi bộ có chi ủy) hoặc Bí thư chi bộ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy ... (cấp trên trực tiếp);
- UBKI Đảng ủy;
- Đảng viên trong chi bộ;
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

DẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BẢN TỰ KIỂM TRA
đảng viên chấp hành năm.....

Họ và tên:

Ngày vào Đảng:

Chức vụ trong đảng, chính quyền, đoàn thể:

Là đảng viên thuộc chi bộ:

Thực hiện Chương trình số -CTTr/CB, ngàytháng.....năm..... về "kiểm tra, giám sát năm" và Thông báo số -TB/CB, ngàytháng.....năm..... của Chi bộ....., tôi tự kiểm tra về những ưu, khuyết điểm của bản thân trong quá trình công tác và sinh hoạt qua các nội dung sau:

I- Ưu điểm:

1-

2-

(Kiểm điểm theo thứ tự từng nội dung mà chi bộ yêu cầu)

II- Khuyết điểm, vi phạm:

1-

2-

** Nguyên nhân khuyết điểm, vi phạm:*

III- Biện pháp khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm:

1-

2-

IV- Tự nhận:

Tự nhận theo 3 mức: "*Chấp hành tốt*" nội dung kiểm tra" hoặc "*Chấp hành chưa tốt*" nội dung kiểm tra" hoặc "*Có vi phạm*".

....., ngày tháng năm

Đảng viên tự kiểm tra

(ký và ghi rõ họ tên)

DẢNG BỘ.....

CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm

*

Số - KL/CB

Đề nghị báo quy định

KẾT LUẬN

kiểm tra đảng viên chấp hành

đối với đồng chí

Sau khi nghe bản tự kiểm tra của đồng chí....., ý kiến tham gia của Tổ đảng (nếu có) và của Chi ủy, Chi bộ đã tham gia ý kiến và thống nhất kết luận như sau:

1. Ưu điểm:

.....

2. Khuyết điểm, hạn chế:

.....

3. Yêu cầu:

.....

4. Chi bộ biểu quyết: (Đảng viên chấp hành tốt hoặc chưa tốt hoặc có dấu hiệu vi phạm)

Nội nhận:

- Đề.....(đảng viên được kiểm tra):
- Lưu hồ sơ đảng viên:
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ*(ký và ghi rõ họ tên)*

DẢNG BỘ.....

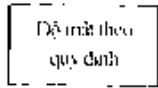
DẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ...tháng ... năm

*

Số - QĐ/CB



QUYẾT ĐỊNH

giám sát

(ghi nội dung được giám sát; họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát số-CTr/TU ngày của Chi bộ.....,

CHI BỘ..... QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giám sát ... *(nội dung giám sát: họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát).*

Điều 2. Thành lập Tổ Giám sát gồm các đồng chí có tên sau:

- 1- Đồng chí, Tổ trưởng;
- 2- Đồng chí, thành viên;
- 3-

(Ghi đầy đủ họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác của các đồng chí trong tổ giám sát)

Điều 3. Mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian và phương pháp tiến hành được xác định cụ thể trong Kế hoạch giám sát *(ban hành kèm theo Quyết định này).*

Điều 4. Chi ủy chi bộ..., đồng chí.....*(họ và tên đảng viên được giám sát)* và các đồng chí có tên tại Điều 2 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy
- UBND Đảng ủy;
- Đ/c.....(đảng viên được giám sát);
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

KẾ HOẠCH

giám sát chuyên đề

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)

(ban hành kèm theo Quyết định số ...-QĐ/CB, ngày .../.../...

của Chi bộ....)

1- Mục đích, yêu cầu:

- Qua giám sát, đánh giá đúng ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và dấu hiệu vi phạm (nếu có) của cá nhân đồng chí ...*(họ và tên đảng viên được giám sát)* trong việc..... *(nếu nội dung giám sát)* để kịp thời sửa chữa, uốn nắn, khắc phục.

- Việc giám sát bảo đảm đúng quy trình, quy định của Đảng; phát huy dân chủ, nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của đảng viên trong quá trình giám sát.

2- Nội dung giám sát:

(Ghi đầy đủ, cụ thể, chi tiết nội dung giám sát đối với đảng viên được giám sát)

3- Thời gian giám sát:

- Mốc thời gian giám sát: Từ ngày ... đến ...

- Thời gian tiến hành: *(Ghi cụ thể thời gian tiến hành giám sát)*.

4- Phương pháp tiến hành:

(Ghi thứ tự các công việc phải thực hiện theo Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

..... ngày ... tháng ... năm

*

TỔ GIÁM SÁT... (ghi theo số QĐ)

GỢI Ý BÁO CÁO GIÁM SÁT*(cho đảng viên được giám sát)*

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ... của Chi bộ... giám sát đối với ... (họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát), Tổ Giám sát gợi ý một số nội dung để đồng chí giải trình như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:
- Ngày sinh:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:
- Dân tộc: ; Tôn giáo:
- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:
- Quá trình công tác: *(nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua):*
- Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)*
- Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định).*

II- NỘI DUNG GỢI Ý GIẢI TRÌNH:

1-

2-

- Lưu ý: Các nội dung giải trình cần nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có), nguyên nhân; hướng khắc phục khuyết điểm, vi phạm.

Trên đây là một số nội dung gợi ý giải trình, đề nghị đồng chí..... báo cáo bằng văn bản gửi cho Tổ giám sát đúng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đ/c.....(đảng viên được giám sát);
- Lưu hồ sơ.

T/M TỔ GIÁM SÁT*(kí và ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ...tháng ... năm ...

*

TỔ GIÁM SÁT... (ghi theo số QĐ)

Đồ mẫu theo quy định

BÁO CÁO**kết quả giám sát***(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)*

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ... của Chi bộ... giám sát đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)*, Tổ Giám sát đã tiến hành giám sát ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)* về việc ... *(ghi nội dung giám sát)*.

Tổ Giám sát báo cáo kết quả giám sát như sau:

I- Kết quả giám sát

Trình bày kết quả từng nội dung đã được giám sát, trong đó nêu rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân.

II- Nhận xét và đề nghị

- Nhận xét của tổ giám sát về từng nội dung được giám sát.

- Tổ giám sát kiến nghị với cấp ủy chi bộ đề nghị đảng viên được giám sát và các tổ chức đảng liên quan có biện pháp phát huy ưu điểm, sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm./

T/M TỔ GIÁM SÁT**TỔ TRƯỞNG***(ký và ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ.....

CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..... ngày ... tháng ... năm

*

Số - TB/CB

Được gửi theo
quy định**THÔNG BÁO****kết quả giám sát***(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)*

Chi bộ.... đã tiến hành giám sát ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được giám sát)* về việc ... *(ghi nội dung giám sát)*.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả giám sát, Chi bộ..... nhận thấy ... *(họ và tên đảng viên được giám sát)* có những ưu điểm và hạn chế, khuyết điểm sau:

1- Ưu điểm

.....

2- Hạn chế, khuyết điểm

.....

3- Chi bộ..... yêu cầu

- Đối với đảng viên được giám sát.

- Đối với đảng viên có liên quan.

-

Chi bộ..... thông báo để ... *(họ và tên đảng viên được giám sát)* và ... *(tên các tổ chức đảng và cá nhân có liên quan)* biết.

Nơi nhận:

- Đảng ủy

- UBKT Đảng ủy;

- Đ/c.....(đảng viên được giám sát);

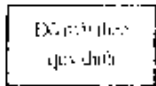
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ*(ký và ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày .. tháng .. năm ..

Số - QD/CB



QUYẾT ĐỊNH

kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với
(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Chi bộ ...;
- Xét đề nghị của cấp ủy chi bộ (hoặc đồng chí cấp ủy được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ),

CHI BỘ.... QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với ... (họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra).

Điều 2. Thành lập Tổ Kiểm tra gồm các đồng chí có tên sau:

- 1- Đồng chí, Tổ trưởng;
- 2- Đồng chí, thành viên;
- 3-

(Ghi đầy đủ họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác của các đồng chí trong tổ kiểm tra)

Điều 3. Mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian và phương pháp tiến hành được xác định cụ thể trong Kế hoạch kiểm tra (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 4. Cấp ủy chi bộ....., đồng chí (họ và tên đảng viên được kiểm tra) và các đồng chí có tên tại Điều 2 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy.....;
- UBKT Đảng ủy;
- D/c.....(đảng viên được kiểm tra);

T/M CHI BỘ
(ký và ghi rõ họ tên)

KẾ HOẠCH

kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)

(ban hành kèm theo Quyết định số ...-QĐ/CB, ngày: .../.../...

của Chi bộ....)

1- Mục đích, yêu cầu:

- Kiểm tra làm rõ, kết luận đúng ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có) của cá nhân các đồng chí ... (họ và tên đảng viên được kiểm tra) về các nội dung được kiểm tra.

- Việc kiểm tra báo đảm dân chủ, khách quan; đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của đảng viên được kiểm tra.

2- Nội dung kiểm tra:

(Ghi đầy đủ, cụ thể, chi tiết nội dung kiểm tra đối với đảng viên kiểm tra).

3- Thời gian kiểm tra:

- Mốc thời gian kiểm tra: Từ ngày ... đến ...

- Thời gian tiến hành: (Ghi cụ thể thời gian tiến hành kiểm tra).

4- Phương pháp tiến hành:

(Ghi thứ tự các công việc phải thực hiện theo Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

DẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày ...tháng ... năm

*

TỔ KIỂM TRA... (ghi theo số QĐ)

GỢI Ý BÁO CÁO GIẢI TRÌNH

(cho đảng viên được kiểm tra)

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ...tháng ...năm..... của Chi bộ..., kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với ... (họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra). Tổ Kiểm tra gợi ý một số nội dung để đồng chí báo cáo giải trình như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:
- Ngày sinh:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:
- Dân tộc: ; Tôn giáo:
- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:
- Quá trình công tác: (nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua):
- Khen thưởng: (các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)
- Kỷ luật: (nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định).

II- NỘI DUNG GỢI Ý GIẢI TRÌNH:

- 1-
- 2-

- Lưu ý: Các nội dung giải trình cần nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có), nguyên nhân; hướng khắc phục khuyết điểm, vi phạm.

Trên đây là một số nội dung gợi ý giải trình, đề nghị đồng chí..... báo cáo bằng văn bản gửi cho Tổ kiểm tra đúng theo quy định./

Nơi nhận:
- Đ/c.....(đảng viên được kiểm tra):
- Lưu HS.

T/M TỔ KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày ...tháng ... năm

*

TỔ KIỂM TRA... (ghi theo số QĐ)

ĐỒ MIẾT THEO
QUY ĐỊNH

BÁO CÁO

kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với
(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ...tháng ...năm..... của Chi bộ..., Tổ Kiểm tra đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)* về việc ... *(ghi nội dung kiểm tra)*.

Tổ Kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:
- Ngày sinh:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:
- Dân tộc: ; Tôn giáo:
- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:
- Quá trình công tác *(nếu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua)*:
 - Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)*
 - Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định)*

II- KẾT QUẢ THẨM TRA, XÁC MINH

- Nêu rõ kết quả thẩm tra, xác minh về từng nội dung được kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra và làm rõ tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm (nếu có) của đảng viên được kiểm tra.

- Nhận xét của Tổ Kiểm tra về trách nhiệm của cá nhân đảng viên được kiểm tra theo từng nội dung đã thẩm tra, xác minh.

III- NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ

- Nhận xét chung của Tổ Kiểm tra về ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có) của đảng viên được kiểm tra.

- Tổ Kiểm tra kiến nghị Chi bộ đề đề nghị hoặc yêu cầu xem xét, xử lý trách nhiệm đối với đảng viên được kiểm tra (nếu có)./.

T/M TỔ KIỂM TRA

TỔ TRƯỞNG

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....

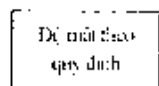
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ...tháng ... năm

*

Số - TB/CB



THÔNG BÁO

Kết luận kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)

Chi bộ... đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)* về việc ... *(ghi nội dung kiểm tra)*.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả kiểm tra, Chi bộ... nhận thấy:

1- Ghi kết luận về từng nội dung theo quyết định kiểm tra; về tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm (nếu có) của đảng viên được kiểm tra; về trách nhiệm đảng viên được kiểm tra đối với từng nội dung đã được thẩm tra, xác minh làm rõ.

2- Chi bộ... yêu cầu:

- Đối với đảng viên được kiểm tra.
- Đối với các tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.
- Đối với Tổ Kiểm tra.

Theo Quy chế làm việc, Chi bộ... thông báo để ... *(họ và tên đảng viên được kiểm tra)* biết, triển khai thực hiện./.

Nội nhận:

- Đảng ủy
- UBKT Đảng ủy;
- Đ.C.....(đảng viên được kiểm tra);
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

DẢNG BỘ.....

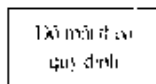
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

..... ngày ...tháng ... năm

*

SỐ - QĐ/CB



QUYẾT ĐỊNH

giải quyết tổ cáo

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tổ cáo)

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Chi bộ ...;

- Xét đề nghị của cấp ủy chi bộ (hoặc đồng chí cấp ủy được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ),

CHI BỘ..... QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giải quyết tổ cáo ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tổ cáo).*

Điều 2. Thành lập Tổ Kiểm tra giải quyết tổ cáo gồm các đồng chí có tên sau:

1- Đồng chí, Tổ trưởng;

2- Đồng chí, thành viên;

3-

(Ghi đầy đủ họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác của các đồng chí trong tổ kiểm tra)

Điều 3. Mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian và phương pháp tiến hành được xác định cụ thể trong Kế hoạch giải quyết tổ cáo (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 4. Cấp ủy chi bộ,..... *(họ và tên đảng viên bị tổ cáo)* và các đồng chí có tên tại Điều 2 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy

- UBKF Đảng ủy;

- D'c.... (đảng viên bị tổ cáo);

- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

KẾ HOẠCH
giải quyết tố cáo

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tố cáo)
(ban hành kèm theo Quyết định số ...-QĐ/CB. ngày .../.../...
của Chi bộ...)

1- Mục đích, yêu cầu:

- Làm rõ đúng, sai về nội dung tố cáo và khuyết điểm, vi phạm (nếu có) của cá nhân đồng chí ...*(họ và tên đảng viên bị tố cáo)*.

- Việc giải quyết tố cáo bảo đảm dân chủ, khách quan; đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của đảng viên.

2- Nội dung tố cáo:

(Ghi rõ tóm tắt nội dung sự việc mà người tố cáo nêu một cách ngắn gọn, đầy đủ, đúng, chính xác từng nội dung tố cáo, không nhất thiết phải ghi nguyên văn nội dung người tố cáo nêu).

3- Thời gian tiến hành:

(Ghi cụ thể thời gian tiến hành giải quyết tố cáo).

4- Phương pháp tiến hành:

(Ghi thứ tự các công việc phải thực hiện theo Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

..... ngày ...tháng ... năm

*

TỔ KIỂM TRA... (ghi theo số QĐ)

GỢI Ý BÁO CÁO GIẢI TRÌNH*(cho đảng viên bị tố cáo)*

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ...tháng...năm... của Chi bộ..., về giải quyết tố cáo đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tố cáo)*. Tổ kiểm tra gợi ý một số nội dung để đồng chí báo cáo giải trình như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:
- Ngày sinh:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:
- Dân tộc: ; Tôn giáo:
- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:
- Quá trình công tác: *(nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua):*

- Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)*
- Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định).*

II- NỘI DUNG GỢI Ý GIẢI TRÌNH:

- 1-
- 2-
- 3-

- Lưu ý: Các nội dung giải trình cần nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm *(nếu có)*, nguyên nhân của khuyết điểm, vi phạm.

Trên đây là một số nội dung gợi ý giải trình, đề nghị đồng chí..... báo cáo bằng văn bản gửi cho Tổ kiểm tra đúng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đ/c.....(đảng viên bị tố cáo);
- Lưu hồ sơ.

T/M CHI BỘ*(kí và ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày .. tháng ... năm

*

TỔ KIỂM TRA... (ghi theo số QĐ)

Dữ liệu cụ thể

BÁO CÁO

kết quả giải quyết tố cáo

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tố cáo)

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ...tháng...năm... của Chi bộ..., Tổ kiểm tra đã tiến hành giải quyết tố cáo đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tố cáo)*.

Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:

- Ngày sinh:

- Quê quán:

- Nơi ở hiện nay:

- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:

- Dân tộc: ; Tôn giáo:

- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:

- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:

- Quá trình công tác *(nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua)*:

- Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)*

- Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định)*.

II- NỘI DUNG TỐ CÁO

Tóm tắt nội dung tố cáo *(ghi theo kế hoạch giải quyết tố cáo)*.

III- KẾT QUẢ THẨM TRA, XÁC MINH

Trình bày thứ tự từng nội dung mà người tố cáo đã nêu được Tổ kiểm tra xem xét. Nhận xét rõ nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm

(tố cáo đúng) hoặc sự việc tố cáo là không có hoặc đúng một phần hoặc có hiện tượng, nhưng thực chất vấn đề thì khác...

IV- NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ

Tổ kiểm tra nhận xét chung và kiến nghị với Chi bộ để yêu cầu đối tượng bị tố cáo và các tổ chức, cá nhân liên quan có biện pháp sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm và hậu quả đã gây ra; xem xét việc thi hành kỷ luật (nếu thấy vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật)/.

T/M TỔ KIỂM TRA

TÓ TRƯỞNG

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày .. tháng ... năm

*

Số - TB/CB

Được theo quy định

THÔNG BÁO**kết luận giải quyết tố cáo***(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tố cáo)*

Chi bộ..... nhận được tố cáo ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị tố cáo)*; nội dung tố cáo tóm tắt như sau:

Sau khi xem xét báo cáo kết quả giải quyết tố cáo, Chi bộ..... nhận thấy:

1- Ghi kết luận về từng nội dung tố cáo *(từng nội dung tố cáo diễn giải ngắn gọn, đầy đủ; nêu nhận xét, đánh giá, kết luận cụ thể, khách quan. Sau mỗi nội dung tố cáo, nêu kết luận của Chi bộ về nội dung đó: tố cáo sai, tố cáo không có cơ sở, chưa đủ căn cứ kết luận, tố cáo đúng có khuyết điểm, tố cáo đúng có vi phạm (dẫn chiếu tại văn bản); về tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm (nếu có) của đối tượng bị tố cáo; về trách nhiệm của cá nhân đảng viên bị tố cáo đối với từng nội dung đã được thẩm tra, xác minh làm rõ.*

2- Chi bộ..... yêu cầu:

- Đối với đảng viên bị tố cáo.
- Đối với các tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.
- Đối với Tổ kiểm tra.

Theo Quy chế làm việc, Chi bộ thông báo để ... *(họ và tên đảng viên bị tố cáo)* và ... *(tên các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan)* biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy
- UBKT Đảng ủy;
- Đ.c.....(đang viên bị tố cáo);
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ*(ký và ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

..... ngày ... tháng ... năm

*

BIÊN BẢN

thông báo kết luận giải quyết tố cáo của chi bộ

cho người tố cáo

Vào hồi.....giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm.....tại..... (địa điểm làm việc), Chi ủy chi bộ đã tiến hành làm việc với..... (họ và tên, chức vụ, nơi công tác của người tố cáo).

1- Thành phần cuộc gặp và làm việc gồm có:

- Đại diện chi ủy chi bộ:

- Tổ kiểm tra:

- Người tố cáo:

2- Nội dung làm việc: Chi ủy chi bộ tiến hành thông báo kết quả giải quyết tố cáo cho người tố cáo biết. (Ghi cụ thể diễn biến của cuộc gặp và làm việc).

Cuộc gặp và làm việc kết thúc vào hồi.....giờ.....phút.....ngày..... tháng..... năm..... Biên bản đã được đọc lại cho những người có mặt cùng nghe và nhất trí với nội dung ghi trong biên bản./.

NGƯỜI TỐ CÁO

(ký và ghi rõ họ tên)

T/M CHI ỦY

(ký và ghi rõ họ tên)

DẢNG BỘ.....

DẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

..... ngày .. tháng ... năm

*

Số - QĐ/CB

Đề nghị theo quy định

QUYẾT ĐỊNH

xem xét, (đề nghị) thi hành kỷ luật

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Chi bộ ...;
- Xét đề nghị của cấp ủy chi bộ (hoặc đồng chí cấp ủy được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ),

CHI BỘ..... QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Xem xét, (đề nghị) thi hành kỷ luật... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra).*

Điều 2. Thành lập Tổ Kiểm tra xem xét, (đề nghị) thi hành kỷ luật gồm các đồng chí có tên sau:

- 1- Đồng chí, Tổ trưởng;
- 2- Đồng chí, thành viên;
- 3-

(Ghi đầy đủ họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác của các đồng chí trong tổ kiểm tra)

Điều 3. Mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian và phương pháp tiến hành được xác định cụ thể trong Kế hoạch kiểm tra (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 4. Chi ủy Chi bộ, ... *(họ và tên đảng viên được kiểm tra)* và các đồng chí có tên tại Điều 2 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy
- UBKF Đảng ủy;
- Đ/c.....(đảng viên vi phạm);
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

KẾ HOẠCH

kiểm tra, xem xét, thi hành kỷ luật đối với

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên vi phạm)

(ban hành kèm theo Quyết định số ...-QĐ/CB, ngày .../.../... của Chi bộ....)

1- Mục đích, yêu cầu:

- Làm rõ nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm của đồng chí...*(họ và tên đảng viên vi phạm)* để xem xét, quyết định thi hành kỷ luật đảng.

- Việc xem xét, thi hành kỷ luật bảo đảm dân chủ, khách quan, công minh, chính xác, kịp thời; đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Đảng; nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của đảng viên vi phạm.

2- Nội dung kiểm tra:

(Ghi đầy đủ, cụ thể, chi tiết nội dung xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm).

3- Thời gian tiến hành: *(Ghi cụ thể thời gian tiến hành xem xét, thi hành kỷ luật).*

4- Phương pháp tiến hành:

(Ghi thứ tự các công việc phải thực hiện theo Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày .. tháng ... năm

*

TỔ KIỂM TRA... (ghi theo số QĐ)

GỢI Ý BÁO CÁO TỰ KIỂM ĐIỂM

(cho đảng viên vi phạm)

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ...tháng...năm..... của Chi bộ..., về xem xét, thi hành kỷ luật đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên vi phạm)*. Tổ Kiểm tra gợi ý một số nội dung để đồng chí báo cáo tự kiểm điểm như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:
- Ngày sinh:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:
- Dân tộc: ; Tôn giáo:
- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:
- Quá trình công tác: *(nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua):*
- Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)*
- Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định).*

II- NỘI DUNG GỢI Ý BÁO CÁO TỰ KIỂM ĐIỂM:

- 1-
- 2-

- Lưu ý: Các nội dung báo cáo tự kiểm điểm phải nêu rõ tính chất, mức độ, nguyên nhân, tác hại của vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật.

Trên đây là một số nội dung gợi ý báo cáo tự kiểm điểm, đề nghị đồng chí..... báo cáo bằng văn bản gửi cho Tổ Kiểm tra đúng theo quy định./

Nơi nhận:

T/M TỔ KIỂM TRA

- Đ/c.....(đảng viên vi phạm):

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....

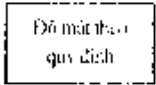
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ...tháng ... năm

*

TỔ KIỂM TRA... (ghi theo số QĐ)



BÁO CÁO

kết quả xem xét, (đề nghị) thi hành kỷ luật

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)

.....

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ... của Chi bộ..., Tổ Kiểm tra đã thực hiện quy trình xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)*.

Tổ Kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

1. Sơ lược lý lịch đảng viên:

- Họ và tên: ; Bí danh:
- Ngày sinh:
- Quê quán:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ về Đảng, chính quyền, đoàn thể nơi công tác:
- Dân tộc: ; Tôn giáo:
- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:
- Quá trình công tác *(nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua)*:
- Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương; hình thức, danh hiệu khen thưởng bậc cao đã được tặng thưởng)*
- Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định)*

2- Kết quả thẩm tra, xác minh

- Nêu rõ kết quả thẩm tra, xác minh, xem xét, làm rõ về từng nội dung đã kiểm tra và tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm của đảng viên được kiểm tra.

- Nhận xét của Tổ Kiểm tra về trách nhiệm đảng viên được kiểm tra theo từng nội dung đã thẩm tra, xác minh.

3- Nhận xét và đề nghị

- Tổ Kiểm tra nhận xét về nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đảng viên được kiểm tra để đề xuất hình thức xử lý kỷ luật.

- Tổ Kiểm tra kiến nghị Chi bộ... xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên vi phạm./.

T/M TỔ KIỂM TRA

TÓ TRƯỞNG

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ...tháng ... năm

*

Số - QĐ/CB

Đề nghị theo quy định

QUYẾT ĐỊNH

thi hành kỷ luật đồng chí

(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị kỷ luật)

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ các quy định và hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;

- Xét tự kiểm điểm của đồng chí ... *(họ và tên của đảng viên)* và kết quả kiểm tra xem xét, đề nghị của Tổ Kiểm tra;Chi bộ..... nhận thấy: *(tóm tắt nội dung, tính chất, mức độ, tác hại và nguyên nhân vi phạm của đảng viên, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (nếu có); ghi rõ đã vi phạm quy định nào theo nội dung kết luận của Chi bộ).***CHI BỘ..... QUYẾT ĐỊNH****Điều 1.** Thi hành kỷ luật đồng chí...*(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên)* bằng hình thức**Điều 2.** ... *(Tên các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyết định)* và đồng chí ... *(họ và tên của đảng viên)* thi hành Quyết định này/.Nơi nhận:

- Đảng ủy
- Đ.c.....(đảng viên bị kỷ luật);
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ*(ký và ghi rõ họ tên)*

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ..tháng ... năm

*

BIÊN BẢN

giao quyết định kỷ luật của chi bộ

cho đảng viên bị kỷ luật

Vào hồi.....giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm.....tại..... (địa điểm làm việc), Chi ủy chi bộ đã tiến hành làm việc với..... (họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên bị kỷ luật).

1- Thành phần cuộc gặp và làm việc gồm có:

- Đại diện chi ủy chi bộ:
- Tổ kiểm tra:
- Đảng viên bị kỷ luật:

2- Nội dung làm việc: Chi bộ tổ chức giao Quyết định kỷ luật số...QĐ/CB, ngày.....tháng.....năm..... của Chi bộ..... cho đồng chí..... (đảng viên bị kỷ luật).

(Ghi cụ thể diễn biến của cuộc gặp và làm việc)

Cuộc gặp và làm việc kết thúc vào hồi.....giờ.....phút..... ngày.....tháng.....năm..... Biên bản đã được đọc lại cho những người có mặt cùng nghe và nhất trí với nội dung ghi trong biên bản./.

**ĐẢNG VIÊN
BỊ KỶ LUẬT**

(ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI GHI
BIÊN BẢN**

(ký và ghi rõ họ tên)

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ...tháng ... năm

*

Số - BC/CB

Bộ phận quy định

BÁO CÁO**đề nghị thi hành kỷ luật***(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)*

Thực hiện Quyết định số ..., ngày ...tháng...năm.... của Chi bộ..., Chi bộ đã thực hiện quy trình xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật đối với ... *(họ và tên, chức vụ, nơi công tác của đảng viên được kiểm tra)*.

Chi bộ..... báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

I- SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: ; Bí danh:

- Ngày sinh:

- Quê quán:

- Nơi ở hiện nay:

- Chức vụ về Đảng, chính quyền, nơi công tác:

- Dân tộc: ; Tôn giáo:

- Trình độ học vấn, lý luận, chuyên môn nghiệp vụ:

- Ngày vào Đảng: ; Ngày chính thức:

- Quá trình công tác *(nêu khái quát quá trình công tác, các chức vụ chính đã qua)*:- Khen thưởng: *(các loại huân chương, huy chương đã được tặng thưởng)*- Kỷ luật: *(nếu đã bị thi hành kỷ luật, ghi rõ thời gian, hình thức kỷ luật, nội dung vi phạm, cấp quyết định)***II- KẾT QUẢ THẨM TRA, XÁC MINH**

- Nêu rõ kết quả thẩm tra, xác minh, xem xét làm rõ về từng nội dung đã kiểm tra và làm rõ tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đảng viên được kiểm tra

- Nhận xét của Chi bộ..... về trách nhiệm của cá nhân đảng viên được kiểm tra theo từng nội dung đã thẩm tra, xác minh.

III- NHẬN XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ

- Nhận xét chung của chi bộ..... về ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (của đảng viên được kiểm tra.

- Chi bộ đề nghị ... (ghi tên tổ chức đảng có thẩm quyền) xem xét, xử lý kỷ luật đối với đảng viên theo thẩm quyền quy định./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy
- UBKT Đảng ủy;
- Lưu chi bộ

T/M CHI BỘ

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

....., ngày ...tháng ... năm

*

PHIẾU BIỂU QUYẾT

quyết định hình thức kỷ luật

đối với đồng chí... (họ và tên, chức vụ)

1- Không ký luật..... | |

2- Khiển trách | |

3- Cảnh cáo..... | |

Ghi chú:

- Đồng chí đồng ý trường hợp nào thì đánh dấu X vào ô tương ứng.

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ.....

..... ngày .. tháng ... năm

*

PHIẾU BIỂU QUYẾT
 đề nghị hình thức kỷ luật
 đối với đồng chí... (họ và tên, chức vụ)

- 1- Không kỷ luật.....
- 2- Khiển trách.....
- 3- Cảnh cáo.....
- 4- Cách chức (Ghi đầy đủ chức vụ khi vi phạm và hiện tại của đồng viên)
- Chi ủy viên.....
- Bí thư chi bộ.....
- Đảng ủy viên.....
-
- Cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng.....
- 5- Khai trừ.....

Ghi chú: Đồng chí đồng ý trường hợp nào thì đánh dấu X vào ô tương ứng.